TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - HÀ NỘI** ---	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ------
Số: **239**/2025/QĐST-VHNGĐ	*Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213, Điều 396, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1 phần I mục B Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 183/2025/TLST–VHNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***<u>Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình</u>*:**

- Anh Nguyễn Tuấn Anh, sinh năm 1988; Nơi ĐKHKTT + Chỗ ở: Thôn Yên Phú, xã Ngọc Hồi, thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số: 001088022633, cấp ngày 25/04/2021**.** Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Chị Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1995; Nơi ĐKHKTT: Thôn Yên Phú, xã Ngọc Hồi, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Thôn Yên Thịnh, xã Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Căn cước công dân số: 001195007369, cấp ngày 25/04/2021**.** Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Tuấn Anh và chị Nguyễn Thị Hương cùng thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Hải Phong, sinh ngày 28/12/2013 và cháu Nguyễn Linh Chi, sinh ngày 22/02/2017. Sau ly hôn chị Hương trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Linh Chi, anh Tuấn Anh trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hải Phong. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc có sự thoả thuận khác.

Anh Tuấn Anh, chị Hương có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về công nợ: Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Tuấn Anh chịu cả lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 0007146 ngày 12/09/2025 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Phạm Hoàng Nam

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội;
- Thi hành án Dân sự - thành phố Hà Nội;
- UBND xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì,
Thành phố Hà Nội. (Nay là UBND xã Ngọc Hồi, Hà Nội)
(Giấy chứng nhận kết hôn ngày 01/07/2013);
- Lưu hồ sơ + Văn phòng.